

Số 330/BC-TT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO

Về thực hiện Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài của trường THPT Tân Túc năm học 2022-2023

I. Việc xây dựng Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài của đơn vị.

- Đã ban hành Kế hoạch số 07/KH-TT ngày 22 tháng 01 năm 2021 về công tác cải tiến chất lượng giáo dục giai đoạn 2021 đến 2024.

- Biện pháp chỉ đạo thực hiện: Lãnh đạo đơn vị bám sát kế hoạch, chỉ đạo thực hiện các biện pháp cụ thể nhằm tập trung giữ vững các tiêu chí đã đạt Mức 3 và cải tiến, nâng cao chất lượng đối với các tiêu chí chưa đạt Mức 3 (đối chiếu Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 và Báo cáo tự đánh giá, góp ý của đoàn đánh giá ngoài).

II. Việc triển khai Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau tự đánh giá (hoặc đánh giá ngoài) của đơn vị trong nhà trường

- Đã triển khai Kế hoạch số Kế hoạch số 07/KH-TT ngày 22 tháng 01 năm 2021 về công tác cải tiến chất lượng giáo dục giai đoạn 2021 đến 2024.

- Biện pháp thực hiện: đối với từng tiêu chí chưa đạt, nhà trường chủ động đầu tư cơ sở vật chất từ nguồn kinh phí không thường xuyên, nguồn vận động tài trợ, tổ chức thêm các hoạt động giáo dục phù hợp để đến kỳ đánh giá năm 2025 đạt được Mức 3.

III. Kết quả tự kiểm tra Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau tự đánh giá (hoặc đánh giá ngoài) của đơn vị trong nhà trường

- Những nội dung đề ra trong Kế hoạch nhằm thực hiện cải tiến chất lượng trong năm học 2022-2023.

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Nội dung cần cải tiến chất lượng (chưa đạt Mức 3)
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường	
Tiêu chí 1.5	Mức 3: Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Mỗi lớp ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông có không quá 40 (bốn mươi) học sinh, lớp tiểu học không quá 35 (ba mươi lăm) học sinh (nếu có). Số học sinh trong lớp của trường chuyên biệt theo quy định tại quy

	chế tổ chức và hoạt động của trường chuyên biệt.
Tiêu chí 1.6	Mức 3: Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	
Tiêu chí 4.2	Mức 3: Tham mưu Cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục	
Tiêu chí 5.6	Mức 3: a) Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh: - Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 20% đối với trường chuyên. - Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 25% đối với trường chuyên. - Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 30% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 20% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 55% đối với trường chuyên. - Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 35% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 25% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 60% đối với trường chuyên. - Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc vùng khó khăn: không quá 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém. - Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc các vùng còn lại: không quá 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém. - Đối với nhà trường có lớp tiểu học: Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 95%; tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 90%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học. - Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt đạt ít nhất 90% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học

	phổ thông) và 98% đối với trường chuyên; b) Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban: - Vùng khó khăn: Không quá 03% học sinh bỏ học, không quá 05% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học. - Các vùng còn lại: Không quá 01% học sinh bỏ học, không quá 02% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học.
--	--

- Kết quả thực hiện:

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả thực hiện
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường	
Tiêu chí 1.5	Mức 3: <i>Không đạt.</i> Năm học 2022-2023, 2023-2024: trường có 47 lớp nên <i>không đạt Mức 3</i> ở tiêu chí này. Lý do: áp lực trường lớp trên địa bàn huyện Bình Chánh nên phải nhận thêm chỉ tiêu tuyển sinh 10 theo yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo.
Tiêu chí 1.6	Mức 3: <i>Đạt.</i> Trường có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương và thực hiện tốt nội dung này. Nhà trường đã thực hiện tu sửa la phong các dãy D, E, chống lún khu E, khu phòng thực hành thí nghiệm, đã vận động Ban đại diện Cha mẹ học sinh tài trợ hệ thống Tivi, thuê máy lạnh cho các phòng học.
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	
Tiêu chí 4.2	Mức 3: <i>Đạt.</i> Chi bộ nhà trường thực hiện tốt chức năng tham mưu Cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương. Trường có hồ bơi, khu thể thao rộng rãi với sân bóng đá, cầu lông, bóng chuyền ngoài việc phục vụ học sinh nhà trường còn phục vụ học sinh các trường trên địa bàn huyện Bình Chánh. Ngoài ra, các phòng ban của Huyện cũng thường xuyên tổ chức
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục	

Tiêu chí 5.6	Mức 3: Đạt. Trường rất quan tâm các hoạt động giáo dục, kết quả giáo dục năm học 2022-2023 của trường đạt các tiêu chí ở Mức 3.
--------------	---

- Nhận xét, đánh giá:

+ Ưu điểm: Trường có kế hoạch cải tiến chất lượng và thực hiện tốt các biện pháp để cải tiến các tiêu chí chưa đạt Mức 3.

+ Hạn chế:

Tiêu chí về số lớp chưa đạt Mức 3 vì áp lực trường lớp ở địa bàn huyện Bình Chánh.

Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học có hiệu lực từ ngày 11 tháng 7 năm 2020 nên một số tiêu chí về cơ sở vật chất nhà trường cần phải nhanh chóng được đầu tư thêm mới đảm bảo Mức 3.

- Kiến nghị, đề xuất: Sở Giáo dục và Đào tạo có biện pháp hỗ trợ nhà trường đối với hạn chế nêu trên.

Nơi nhận:

- Phòng KT&KĐCLGD;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

(Signature)
Nguyễn Thanh Tòng